

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Bà Bùi Thị Hòa – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Lê Trung Tiến – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H tham gia phiên họp: Bà Đặng Thị Thu Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 112/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2021 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp số 401/2021/QĐ-MPH ngày 17 tháng 11 năm 2021:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Bùi Thị Bích P, sinh năm 1988;

Địa chỉ: 25/14 đường L, phường T, quận T, Thành phố H. (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

Đối với ông Nguyễn Đức C, sinh năm 1987;

Nơi cư trú cuối cùng: 25/14 đường L, phường T, quận T, Thành phố H.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Bà Bùi Thị Bích P và ông Nguyễn Đức C đăng ký kết hôn vào năm 2007. Quá trình chung sống, ông bà sinh được 02 người con tên Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 2008 và Nguyễn Bùi Gia P, sinh năm 2013.

Từ năm 2014 đến nay, ông C bỏ nhà đi đâu không rõ và cũng không liên lạc được. Bà và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng vẫn không có tin tức gì của ông C. Nay bà P yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Đức C mất tích.

Tại phiên họp:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Bùi Thị Bích P có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự: Trong quá trình Tòa án giải quyết cũng như tại phiên họp sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký cũng như đương sự chấp hành đúng trình tự, thủ tục tố tụng do Bộ luật tố tụng dân sự quy định.

Về việc giải quyết: Căn cứ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, yêu cầu của bà P phù hợp quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận T nhận định:

[1] Về Tố Tụng: Xét đơn yêu cầu của bà Bùi Thị Bích P thì đây là việc dân sự về yêu cầu “Tuyên bố một người mất tích”. Ông Nguyễn Đức C có nơi cư trú cuối cùng tại quận T nên việc giải quyết yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H theo Điều 27, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Bà Bùi Thị Bích P có đơn yêu cầu vắng mặt tại phiên họp, căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt bà P.

[2] Về yêu cầu của đương sự: Theo Đơn yêu cầu và lời trình bày trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án của bà P thì bà và ông Nguyễn Đức C đăng ký kết hôn vào năm 2007. Quá trình chung sống, ông bà sinh được 02 người con tên Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 2008 và Nguyễn Bùi Gia P, sinh năm 2013.

Từ năm 2014 đến nay, ông C bỏ nhà đi đâu không rõ và cũng không liên lạc được. Bà và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng vẫn không có tin tức gì của ông Công.

Căn cứ xác nhận của Công an phường T, quận T: Ông Nguyễn Đức C sinh năm 1987 có hộ khẩu thường trú tại 25/14 đường L, phường T, quận T, Thành phố H từ ngày 25/8/2009. Nhưng từ ngày 01/5/2019 cho đến nay, ông Nguyễn Đức C không thực tế cư trú tại địa phương, hiện ở đâu không rõ.

Ngày 18/5/2021, Tòa án nhân dân quận T đã ban hành Quyết định số 318/2021/QĐ-TA về việc thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với ông C, đã được đăng trên Báo Lao Động 03 số liên tiếp 116, 117, 118 trong các ngày 24, 25 và 26/5/2021; Nhắn tin tìm kiếm được phát trên Đài truyền hình Việt Nam Khu vực Nam Bộ (kênh VTV9) trong ba ngày liên tiếp 24, 25 và 26/5/2021, Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Thành phố H, Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố H. Đến nay đã hết thời hạn theo quy định kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức gì của ông C.

Theo phần 2 khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định:

“... ”

Thời hạn 02 năm được tính từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó; nếu không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng...”

Từ những căn cứ trên, xét thấy việc bà P yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với ông C cũng như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận T tham gia phiên họp là có cơ sở nên Tòa án chấp nhận.

[3] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Bà P phải chịu 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng theo quy định tại Căn cứ Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, khoản 2, khoản 3 Điều 367, Điều 370, 371, 372, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Bùi Thị Bích P:

Tuyên bố ông Nguyễn Đức C, sinh năm 1987; Nơi cư trú cuối cùng 25/14 đường L, phường T, quận T, Thành phố H mất tích.

2/ Lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng bà Bùi Thị Bích P phải chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà P đã nộp theo biên lai thu số 0071995 ngày 16/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T. Bà P đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3/ Về quyền kháng cáo: Các ông bà Bùi Thị Bích P, Nguyễn Đức C có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.H;
- VKSND Q. T;
- Chi cục THADS Q. T;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (Tiền).

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hòa

